

Bản án số: 29/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 10/08/2023

Về việc ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đình Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Mỹ Châu

Ông Đinh Ngọc Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Hồng Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 42/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 19/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2023/QĐ-ST ngày 10 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà Lê Huỳnh Thảo N, sinh năm 1988. Địa chỉ liên lạc: số X Ngô, Phường V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

* *Bị đơn:* Ông Ton Johnny T, sinh năm 1981. Địa chỉ liên lạc: FXII N.K, Ave Ch, IL60630, Hoa Kỳ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Nguyên đơn bà Lê Huỳnh Thảo N trình bày:**

Bà và ông Ton Johnny T đã kết hôn từ ngày 19/10/2017 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 159 của UBND TP N, tỉnh Khánh Hòa. Trong thời gian sống với nhau vợ chồng hạnh phúc nhưng sau này vợ chồng có nhiều mâu thuẫn đối lập, tình cảm không còn nên quyết định không tiếp tục sống với nhau nữa và đều đồng ý ly hôn. Do đó, bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông Ton Johnny T.

Vợ chồng bà không có con chung, tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết những vấn đề này.

*** Bị đơn Ton Johnny T:** Quá trình giải quyết vụ án Tòa đã tiến hành tổng đạt hợp lệ nhưng bị đơn vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

*** Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa phát biểu:** Tòa án đã tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của nguyên đơn bà Lê Huỳnh Thảo N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành ủy thác tư pháp tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Ton Johnny T theo đúng quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 474 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên, ông Ton Johnny T không cung cấp lời khai và không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án. Nguyên đơn bà Lê Huỳnh Thảo N vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 và điểm c khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Lê Huỳnh Thảo N và ông Ton Johnny T.

[2] Bà Lê Huỳnh Thảo N và ông Ton Johnny T tự nguyện kết hôn với nhau và được UBND TP N, tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 159 ngày 19/10/2017. Như vậy, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[3] Bà Lê Huỳnh Thảo N xác định sau khi kết hôn, vợ chồng ban đầu hạnh phúc, nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn đối lập, vợ chồng không còn tình cảm, không chung sống với nhau và đều đồng ý ly hôn. Ông Ton Johnny T không có ý kiến gì đối với việc khởi kiện yêu cầu ly hôn của bà Nguyên. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của bà Lê Huỳnh Thảo N là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Lê Huỳnh Thảo N trình bày vợ chồng bà không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung và không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về án phí: Bà Lê Huỳnh Thảo N phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 228, khoản 1 và 3 Điều 474, điểm c khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

*** Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Bà Lê Huỳnh Thảo N được ly hôn ông Ton Johnny T.

2. Về con chung và tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

3. Về án phí: Bà Lê Huỳnh Thảo N phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0009975 ngày 15/9/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Như vậy, bà Lê Huỳnh Thảo N đã nộp đủ án phí.

Bà Lê Huỳnh Thảo N có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Ông Ton Johnny T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND Tp. Nha Trang;
- Lưu: hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Đình Phương